



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP KHÓA 18 NĂM 2026

Căn cứ biên bản chấm thi tốt nghiệp của các tiểu ban chấm thi kỳ thi tốt nghiệp trình độ trung cấp khóa 18 năm 2026.

Stt	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	ĐIỂM THI TN		Ghi chú
							LT chuyên môn	Thực hành	
1	Nguyễn Văn	An	Nam	15/08/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	7,0	7,0	
2	Nguyễn Việt	Anh	Nam	23/05/2008	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	8,0	7,5	
3	Nguyễn Thị Kim	Ảnh	Nữ	30/12/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	8,5	8,5	
4	Trần Quang	Bình	Nam	04/11/2008	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	10,0	8,5	
5	Dương Văn Thanh	Hà	Nam	11/02/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	8,0	8,0	
6	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	09/10/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	8,0	9,0	
7	Nguyễn Lê Xuân Khánh	Hoàng	Nam	26/11/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	9,0	7,5	
8	Huỳnh Lê Gia	Huy	Nam	12/12/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	8,5	8,0	
9	Nguyễn Đức	Huy	Nam	16/01/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	9,0	8,0	
10	Nguyễn	Khánh	Nam	18/05/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	5,0	9,5	
11	Nguyễn Hoàng Trúc	Linh	Nữ	23/02/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	2,5	8,0	
12	Nguyễn Lê	Mai	Nữ	05/02/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	8,0	9,0	
13	Lê Hoàng	Nam	Nam	20/08/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	6,5	8,5	
14	Huỳnh Đặng Bảo	Nguyên	Nam	02/03/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	6,0	8,5	
15	Phan Nguyễn Hòa	Như	Nữ	23/11/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	9,0	8,5	
16	Nguyễn Minh	Quang	Nam	27/01/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	8,0	9,0	
17	Phạm Minh	Tiến	Nam	03/02/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	7,0	9,0	
18	Từ Đức	Thắng	Nam	28/01/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	5,5	9,0	
19	Nguyễn Chí	Thiện	Nam	11/08/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	8,0	8,5	
20	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	Nữ	20/11/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	8,5	8,5	
21	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	Nữ	01/05/2008	Khánh Hòa	TC-CBMA18A	7,5	7,5	
22	Quách Phú	An	Nam	08/04/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	7,0	8,0	
23	Hồ Gia	Bảo	Nam	29/09/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	5,0	8,0	
24	Nguyễn Tiến	Dũng	Nam	03/05/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	7,5	8,0	
25	Trần Huỳnh Kim	Hiền	Nữ	17/02/2008	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	9,0	9,0	
26	Lê Minh	Huy	Nam	10/11/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	7,0	8,5	

Stt	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	ĐIỂM THI TN		Ghi chú
							LT chuyên môn	Thực hành	
27	Nguyễn Hoàng	Huy	Nam	05/09/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	8,5	8,5	
28	Võ Lê Ngọc	Hương	Nữ	14/06/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	8,0	8,5	
29	Nguyễn Tuấn	Kiệt	Nam	29/10/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	8,5	9,0	
30	Nguyễn Hoàng Duy	Khôi	Nam	08/05/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	6,0	8,0	
31	Phan Văn	Minh	Nam	21/10/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	8,0	9,0	
32	Đặng Minh	Nghĩa	Nam	18/02/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	2,5	7,5	
33	Nguyễn Võ Hạnh	Phúc	Nữ	30/08/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	7,0	8,5	
34	Phùng Nhật	Quang	Nam	08/06/2009	Nghệ An	TC-CBMA18B	9,0	8,0	
35	Lâm Hoàn	Quý	Nam	25/08/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	7,0	7,5	
36	Nguyễn Trung	Tài	Nam	30/10/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	3,5	7,5	
37	Nguyễn Ngọc Thùy	Tiên	Nữ	13/11/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	9,0	8,0	
38	Lê Hoàng Anh	Tiến	Nam	05/01/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	9,0	8,5	
39	Tăng Nguyễn Hoàng	Tiến	Nam	14/10/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	8,0	8,0	
40	Trương Anh	Tuấn	Nam	12/09/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	7,0	8,5	
41	Nguyễn Ngọc Anh	Thi	Nữ	06/09/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	3,5	8,5	
42	Nguyễn Ngọc Xuân	Thùy	Nữ	31/07/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	5,0	3,5	
43	Kiều Nguyễn Huyền Yết Trâm		Nam	11/11/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	8,5	8,0	
44	Phạm Hà Ngọc	Trân	Nữ	03/08/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	9,0	9,0	
45	Phan Văn Tổ	Uyên	Nam	19/06/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	7,5	9,0	
46	Nguyễn Ngọc	Vina	Nam	30/04/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	9,0	9,0	
47	Nguyễn Trần Quang	Vinh	Nam	13/02/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	8,5	9,5	
48	Ngô Nhật	Vy	Nữ	15/07/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18B	7,5	7,0	
49	Nguyễn Lê Minh	Anh	Nam	08/02/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	8,5	9,0	
50	Võ Tuấn	Anh	Nam	25/05/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	8,5	8,5	
51	Trần Công	Danh	Nam	03/07/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	4,0	8,5	
52	Hoàng Phi	Hồng	Nam	17/11/2009	Bắc Ninh	TC-CBMA18C	7,5	8,0	
53	Nguyễn	Huy	Nam	02/01/2008	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	8,5	9,0	
54	Nguyễn Ngô Tấn	Huy	Nam	16/02/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	8,5	9,0	
55	Võ Gia	Kiên	Nam	05/01/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	6,5	8,5	
56	Nguyễn Anh	Kim	Nam	05/03/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	7,5	8,5	
57	Huỳnh Lê Tuấn	Khải	Nam	03/08/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	5,0	8,0	
58	Trần Hoàng Bình	Minh	Nam	23/05/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	7,5	9,0	
59	Nguyễn Hoàng	Nam	Nam	29/07/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	7,0	8,5	

Stt	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	ĐIỂM THI TN		Ghi chú
							LT chuyên môn	Thực hành	
60	Lê Vương Bảo	Ngọc	Nữ	19/11/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	9,0	8,5	
61	Lữ Hồi	Nguyên	Nam	16/06/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	6,0	8,0	
62	Nguyễn Ngọc	Nhi	Nữ	07/04/2008	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	7,5	8,5	
63	Lê Huỳnh Tiến	Phát	Nam	10/02/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	9,0	8,5	
64	Nguyễn Đỗ Thiên	Quý	Nam	28/08/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	7,5	8,5	
65	Đình Tấn	Tiến	Nam	09/02/2007	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	8,5	7,5	
66	Trương Hoàng Bách	Tiến	Nam	28/10/2008	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	8,5	8,0	
67	Nguyễn Thị Ngọc	Tuyết	Nữ	18/07/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	9,0	8,5	
68	Hà Huy	Thắng	Nam	26/06/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	9,0	8,5	
69	Vũ Trần Ngọc	Thùy	Nữ	30/05/2008	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	8,0	8,5	
70	Phạm Thị Ngọc	Trâm	Nữ	28/09/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	2,5	7,0	
71	Đào Thị Kim	Yến	Nữ	05/10/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18C	8,5	8,0	
72	Lê Thiên Kiều Ngọc	Diệp	Nữ	25/03/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	9,0	8,5	
73	Huỳnh Tiến	Đạt	Nam	18/11/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	6,5	9,0	
74	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	18/10/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	8,0	9,0	
75	Nguyễn Cao Bảo	Hân	Nữ	24/10/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	8,5	9,0	
76	Nguyễn Hoàng Bảo	Hân	Nữ	05/04/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	8,5	9,0	
77	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	25/10/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	9,0	8,5	
78	Hoàng Lê Ngọc	Huy	Nam	17/04/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	7,0	7,5	
79	Nguyễn Quốc	Huy	Nam	14/01/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	9,5	8,5	
80	Nguyễn Thị Thu	Hường	Nữ	24/10/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	3,5	7,5	
81	Dương Tấn	Kiệt	Nam	21/09/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	6,5	8,5	
82	Trần Đức	Khiêm	Nam	07/09/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	6,0	8,5	
83	Lê Duy	Liêm	Nam	11/12/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	4,0	9,0	
84	Đặng Vĩnh	Nguyên	Nam	06/11/2008	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	3,0	8,0	
85	Nguyễn Hồ Thảo	Nguyên	Nữ	25/06/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	9,5	8,0	
86	Võ Hữu Nhất	Phong	Nam	31/08/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	9,0	8,0	
87	Trần Nguyễn Kỳ	Phương	Nữ	13/10/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	5,5	7,5	
88	Lê Minh	Sang	Nam	23/04/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	8,5	9,0	
89	Đoàn Quốc	Tiến	Nam	18/08/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	9,0	7,5	
90	Nguyễn Hữu	Tiến	Nam	12/09/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	9,0	8,0	
91	Nguyễn Mạnh	Thắng	Nam	17/06/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	7,0	7,5	
92	Ngô Duy	Thiện	Nam	21/12/2008	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	3,0	7,0	

Stt	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	ĐIỂM THI TN		Ghi chú
							LT chuyên môn	Thực hành	
93	Ngô Minh	Thư	Nữ	31/12/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	8,0	8,0	
94	Lê Huỳnh Bảo	Trân	Nữ	28/10/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	9,0	8,5	
95	Nguyễn Huỳnh Như	Ý	Nữ	04/07/2009	Khánh Hòa	TC-CBMA18D	7,5	8,0	
96	Nguyễn Kim	Anh	Nữ	20/02/2009	Khánh Hòa	TC-CBTP18	8,0	9,5	
97	Nguyễn Minh	Đạt	Nam	12/06/2009	Khánh Hòa	TC-CBTP18	5,0	7,5	
98	Nguyễn Phi	Hùng	Nam	02/04/2007	Khánh Hòa	TC-CBTP18	6,5	9,5	
99	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	Nữ	19/10/2009	Khánh Hòa	TC-CBTP18	9,0	9,0	
100	Huỳnh Công	Thành	Nam	15/08/2008	Khánh Hòa	TC-CBTP18	7,5	7,5	
101	Thiều Thanh	Vinh	Nam	18/03/2009	Khánh Hòa	TC-CBTP18	9,0	9,0	
102	Phan Hoàng	Vũ	Nam	15/06/2009	Khánh Hòa	TC-CBTP18	8,0	8,0	
103	Nguyễn Văn	Đông	Nam	29/01/2009	Khánh Hòa	TC-CGKL18	8,0	8,0	
104	Võ Quốc	Huy	Nam	19/06/2009	Nghệ An	TC-CGKL18	8,5	8,0	
105	Thái Thành	Nhân	Nam	05/08/2008	Khánh Hòa	TC-CGKL18	5,0	8,0	
106	Nguyễn Duy Hòa	Phong	Nam	06/11/2008	Khánh Hòa	TC-CGKL18	5,5	8,0	
107	Đỗ Trương Minh	Quân	Nam	15/11/2009	Khánh Hòa	TC-CGKL18	5,0	8,0	
108	Trần Minh	Quân	Nam	04/05/2009	Khánh Hòa	TC-CGKL18	6,5	8,0	
109	Nguyễn Chí	Thiện	Nam	01/04/2009	Khánh Hòa	TC-CGKL18	5,0	8,0	
110	Nguyễn Trung	Nam	Nam	11/06/2007	Khánh Hòa	TC-CNOT17C	9,5	5,5	
111	Nguyễn Ngọc Thủy	Quân	Nam	19/05/2007	Khánh Hòa	TC-CNOT17C	<u>0,0</u>	<u>0,0</u>	vắng
112	Ngô Gia	Tuấn	Nam	26/10/2008	Khánh Hòa	TC-CNOT17C	7,5		Thi LTCM
113	Lê Duy	Anh	Nam	08/08/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	<u>4,0</u>	6,0	
114	Phạm Ngọc	Anh	Nam	21/01/2008	Thanh Hóa	TC-CNOT18A	5,5	8,0	
115	Võ Lê Tuấn	Cảnh	Nam	14/03/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	<u>2,0</u>	6,5	
116	Nguyễn Văn Tiến	Dũng	Nam	13/11/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	<u>3,5</u>	6,0	
117	Lê Đình	Duy	Nam	19/09/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	7,0	7,5	
118	Trần Thành	Đạt	Nam	19/11/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	9,5	7,5	
119	Nguyễn Quốc	Hải	Nam	05/01/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	<u>1,5</u>	6,0	
120	Hồ Chí	Hạo	Nam	19/11/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	<u>1,0</u>	6,0	
121	Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	06/01/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	5,0	8,0	
122	Dương Ngọc	Hòa	Nam	10/03/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	<u>3,5</u>	8,0	
123	Lại Xuân	Hồng	Nam	09/01/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	<u>3,0</u>	5,5	
124	Nguyễn Tấn	Hưng	Nam	10/04/2008	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	<u>2,0</u>	5,5	
125	Lê Anh	Kiệt	Nam	14/11/2008	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	<u>3,5</u>	8,0	

Stt	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	ĐIỂM THI TN		Ghi chú
							LT chuyên môn	Thực hành	
126	Nguyễn Lê Tấn	Khải	Nam	06/02/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	5,0	7,5	
127	Nguyễn Huỳnh Trí	Khang	Nam	12/10/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	7,0	6,0	
128	Trần Gia	Khang	Nam	03/03/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	7,5	7,5	
129	Nguyễn Hoàng Phi	Long	Nam	15/03/2007	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	<u>1,5</u>	8,0	
130	Đình Xuân	Mạnh	Nam	09/07/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	<u>0,5</u>	6,0	
131	Lê Gia	Minh	Nam	08/07/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	<u>1,0</u>	7,0	
132	Trần Hữu	Nghĩa	Nam	26/05/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	6,0	7,5	
133	Nguyễn Thành	Nhân	Nam	10/08/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	5,0	6,5	
134	Nguyễn Trường	Phát	Nam	15/06/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	5,0	7,5	
135	Lý Hoàng Quốc	Phong	Nam	23/10/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	5,0	5,5	
136	Huỳnh Đức	Quân	Nam	07/01/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	<u>2,0</u>	5,5	
137	Phạm Nguyễn Hoàng	Quý	Nam	23/05/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	5,0	8,5	
138	Nguyễn Ngọc Vân	Tiên	Nam	10/09/2004	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	6,5	7,5	
139	Võ Duy	Tiến	Nam	23/11/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	6,5	7,0	
140	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	07/06/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	8,5	5,5	
141	Trương Nguyễn Gia	Tuấn	Nam	27/10/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	6,0	9,0	
142	Lâm Thiên	Vũ	Nam	20/04/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18A	7,5	8,0	
143	Mai Nguyễn Văn	Anh	Nam	18/01/2008	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	6,5	6,5	
144	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	Nam	22/07/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	7,5	8,0	
145	Nguyễn Su	Đa	Nam	09/04/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	<u>3,0</u>	8,0	
146	Trần Minh	Đặng	Nam	16/07/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	7,5	7,5	
147	Lê Trọng	Hiếu	Nam	30/07/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	<u>2,0</u>	6,0	
148	Nguyễn Ngọc Khánh	Hòa	Nam	24/03/2008	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	<u>2,0</u>	8,5	
149	Nguyễn Minh	Hùng	Nam	29/05/2009	Đăk lăk	TC-CNOT18B	<u>2,0</u>	7,0	
150	Dương Minh	Huy	Nam	29/12/2008	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	5,0	6,0	
151	Cái Hoàng Phi	Khang	Nam	20/10/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	<u>2,5</u>	6,5	
152	Phạm Minh	Khang	Nam	25/06/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	6,0	6,0	
153	Nguyễn Tấn	Khánh	Nam	20/02/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	<u>3,5</u>	5,5	
154	Trần Nhật Bảo	Nguyên	Nam	12/07/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	6,5	8,0	
155	Phạm Ngô Hữu	Phát	Nam	15/10/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	<u>3,5</u>	7,0	
156	Lê Huỳnh Hoàng	Phúc	Nam	02/05/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	6,0	6,5	
157	Thái Thanh	Tùng	Nam	23/07/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	5,0	6,5	
158	Nguyễn Duy	Thanh	Nam	06/02/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	5,0	7,5	

Stt	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	ĐIỂM THI TN		Ghi chú
							LT chuyên môn	Thực hành	
159	Ngô Trọng	Thành	Nam	27/03/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	5,0	8,0	
160	Nguyễn Duy	Thông	Nam	15/03/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18B	5,0	8,5	
161	Phan Tại	Duy	Nam	14/10/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	7,0	6,0	
162	Trần Minh	Đạt	Nam	29/05/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	8,5	9,0	
163	Võ Quốc	Hào	Nam	10/10/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	5,5	7,0	
164	Đặng Tiến	Học	Nam	01/06/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	<u>3,0</u>	7,0	
165	Hoàng Quốc	Huy	Nam	11/06/2007	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	<u>4,0</u>	6,5	
166	Nguyễn Quốc	Khánh	Nam	04/11/2006	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	<u>2,5</u>	5,0	
167	Trần Anh	Khôi	Nam	30/11/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	<u>2,0</u>	6,0	
168	Nguyễn Huỳnh Trúc	Lâm	Nam	22/12/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	<u>3,5</u>	8,5	
169	Nguyễn Duy	Nhân	Nam	10/11/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	6,5	5,5	
170	Lê Tiến	Phát	Nam	30/08/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	5,0	5,5	
171	Lê Nhuận	Phú	Nam	13/12/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	6,0	8,0	
172	Lê Thanh	Quân	Nam	17/07/2007	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	5,5	5,5	
173	Huỳnh Diệp Thái	Son	Nam	19/01/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	6,5	7,0	
174	Lưu Anh	Tuấn	Nam	15/01/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	5,0	7,0	
175	Đỗ Khắc	Trọng	Nam	14/12/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	7,0	6,0	
176	Lê Hồng Thanh	Việt	Nam	16/09/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	6,5	6,5	
177	Võ Văn	Vương	Nam	23/09/2009	Khánh Hòa	TC-CNOT18C	7,5	7,0	
178	Phạm Công	Phước	Nam	27/06/2007	Khánh Hòa	TC-CNTT17A	6,5	6,0	
179	Nguyễn Văn	Thông	Nam	10/09/2008	Khánh Hòa	TC-CNTT17A	6,0	7,0	
180	Mai Đức	Anh	Nam	28/07/2008	Khánh Hòa	TC-CNTT17B	<u>0,0</u>	<u>0,0</u>	vắng
181	Huỳnh Phong	Bảo	Nam	27/05/2005	Khánh Hòa	TC-CNTT17B	<u>0,0</u>	<u>0,0</u>	vắng
182	Nguyễn Ngọc	Tiến	Nam	21/05/2008	Khánh Hòa	TC-CNTT17B	7,5	7,0	
183	Phạm Chí	Bách	Nam	27/01/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18A	7,5	7,0	
184	Trần Quốc	Dũng	Nam	29/08/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18A	5,0	8,0	
185	Nguyễn Đại	Dương	Nam	05/04/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18A	<u>4,5</u>	8,0	
186	Nguyễn Hữu	Hiếu	Nam	25/05/2009	Đắk Lắk	TC-CNTT18A	6,5	9,0	
187	Nguyễn Văn	Hoàng	Nam	27/10/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18A	6,0	8,0	
188	Vũ Xuân	Hoàng	Nam	17/08/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18A	<u>1,5</u>	8,0	
189	Thái Gia	Minh	Nam	09/09/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18A	8,0	7,5	
190	Phạm Trí	Nguyên	Nam	13/02/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18A	7,5	7,5	
191	Phan Đức	Phát	Nam	14/10/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18A	7,5	7,5	

Stt	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	ĐIỂM THI TN		Ghi chú
							LT chuyên môn	Thực hành	
192	Lê Hoàng Gia	Phú	Nam	25/02/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18A	8,5	8,0	
193	Trần Minh	Toàn	Nam	27/04/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18A	6,5	8,0	
194	Tạ Minh	Thành	Nam	12/12/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18A	<u>2,0</u>	8,0	
195	Nguyễn Việt	Thắng	Nam	10/11/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18A	<u>2,0</u>	8,0	
196	Đoàn Ngọc Bảo	Thịnh	Nam	19/05/2001	Khánh Hòa	TC-CNTT18A	6,0	9,0	
197	Lê Lam	Trường	Nam	07/07/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18A	<u>0,0</u>	<u>0,0</u>	vắng
198	Phan Tổng	Vinh	Nam	12/05/2008	Khánh Hòa	TC-CNTT18A	5,0	7,5	
199	Nguyễn Văn Quốc	Dũng	Nam	07/06/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	<u>3,0</u>	8,0	
200	Lê Đức Tiến	Đạt	Nam	24/02/2004	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	5,5	7,5	
201	Nguyễn Huỳnh Minh	Đức	Nam	24/04/2009	Kiên Giang	TC-CNTT18B	<u>0,5</u>	6,0	
202	Lại Thị Ngọc	Hải	Nam	09/04/2009	Quảng Ninh	TC-CNTT18B	5,0	8,5	
203	Phạm Công	Hậu	Nam	19/06/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	<u>3,0</u>	8,5	
204	Nguyễn Quốc	Hung	Nam	14/09/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	<u>0,5</u>	8,0	
205	Nguyễn Phúc An	Khang	Nam	11/04/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	6,5	9,0	
206	Trần Hưng Hoàng	Long	Nam	15/01/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	<u>2,5</u>	8,0	
207	Nguyễn Tấn	Lợi	Nam	02/07/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	8,0	6,5	
208	Lê Bảo	Nam	Nam	07/07/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	<u>4,0</u>	7,0	
209	Ngô Nhật	Nguyên	Nam	19/09/2007	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	<u>2,0</u>	7,5	
210	Nguyễn Thành	Nhân	Nam	18/11/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	8,5	8,0	
211	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	27/10/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	8,0	7,0	
212	Lê Tấn	Quân	Nam	20/09/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	<u>1,5</u>	8,0	
213	Phan Huỳnh Minh	Tâm	Nam	30/09/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	6,0	8,0	
214	Bùi Xuân	Tín	Nam	12/12/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	5,0	8,0	
215	Trần Đức	Tuấn	Nam	09/09/2007	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	6,5	7,5	
216	Phạm Nguyễn Nhật	Thy	Nữ	05/06/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	8,5	8,0	
217	Võ Thanh	Việt	Nam	30/11/2009	Khánh Hòa	TC-CNTT18B	<u>0,5</u>	6,0	
218	Nguyễn Quang	Cường	Nam	23/12/2008	Khánh Hòa	TC-ĐCN17	<u>3,0</u>	5,5	
219	Cao Gia	Bảo	Nam	14/01/2008	Khánh Hòa	TC-ĐCN18	<u>1,0</u>	5,0	
220	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	02/03/2009	Khánh Hòa	TC-ĐCN18	6,0	7,0	
221	Lê Khánh	Đăng	Nam	19/09/2009	Đồng Tháp	TC-ĐCN18	8,0	8,0	
222	Nguyễn Gia	Huy	Nam	01/02/2009	Khánh Hòa	TC-ĐCN18	5,0	6,0	
223	Cao Xuân	Khánh	Nam	16/01/2009	Khánh Hòa	TC-ĐCN18	7,5	7,0	
224	Lê Quốc	Khánh	Nam	02/09/2009	Khánh Hòa	TC-ĐCN18	8,5	7,5	

Stt	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	ĐIỂM THI TN		Ghi chú
							LT chuyên môn	Thực hành	
225	Cao Hoàng	Long	Nam	23/02/2009	Khánh Hòa	TC-ĐCN18	8,0	7,0	
226	Võ Hoàng	Phong	Nam	14/10/2009	Khánh Hòa	TC-ĐCN18	6,0	6,5	
227	Nguyễn Đình	Phúc	Nam	30/01/2009	Khánh Hòa	TC-ĐCN18	7,5	8,5	
228	Nguyễn Đình Thiên	Phúc	Nam	18/09/2009	Khánh Hòa	TC-ĐCN18	6,5	7,5	
229	Phan Quốc	Tuấn	Nam	14/01/2009	Khánh Hòa	TC-ĐCN18	8,0	7,0	
230	Nguyễn Duy	Thiện	Nam	05/08/2008	Khánh Hòa	TC-ĐCN18	8,5	8,0	
231	Lê Minh	Thuận	Nam	28/08/2009	Khánh Hòa	TC-ĐCN18	7,5	8,5	
232	Trần Hoàng Quốc	Trung	Nam	16/10/2009	Khánh Hòa	TC-ĐCN18	7,5	5,5	
233	Cao Trần Thanh	Vinh	Nam	12/01/2008	Hậu Giang	TC-ĐCN18	7,0	7,0	
234	Nguyễn Hồ Như	Ý	Nam	04/01/2007	Khánh Hòa	TC-ĐCN18	7,5	5,0	
235	Phan Quốc Thái	Bình	Nam	17/06/1996	TP Hồ Chí Minh	TC-ĐĐT18	9,5	9,5	
236	Nguyễn Tấn	Hoàng	Nam	22/07/2009	Khánh Hòa	TC-ĐĐT18	<u>2,0</u>	6,5	
237	Nguyễn Duy	Khánh	Nam	10/07/2009	Khánh Hòa	TC-ĐĐT18	5,0	8,5	
238	Nguyễn Thái	Lộc	Nam	06/07/2009	Khánh Hòa	TC-ĐĐT18	<u>1,0</u>	8,0	
239	Nguyễn Tấn	Nghiệp	Nam	14/05/2009	Khánh Hòa	TC-ĐĐT18	<u>3,0</u>	6,5	
240	Lê Đạt	Nguyên	Nam	05/10/2009	Khánh Hòa	TC-ĐĐT18	7,5	8,0	
241	Ngô Đình	Phú	Nam	18/11/2009	Khánh Hòa	TC-ĐĐT18	<u>0,5</u>	7,5	
242	Nguyễn Tấn	Tài	Nam	11/09/2009	Khánh Hòa	TC-ĐĐT18	6,5	7,0	
243	Lưu Quốc	Vượng	Nam	07/01/2009	Hà Nam	TC-ĐĐT18	8,0	7,0	
244	Nguyễn Hoàng Ngọc Tân	Xuân	Nam	29/04/2009	Khánh Hòa	TC-ĐĐT18	10,0	7,0	
245	Điêu Nhật Hân	Di	Nữ	17/07/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18A	9,0	8,0	
246	Đặng Mai	Huyền	Nữ	16/01/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18A	5,5	8,0	
247	Phạm Duy	Hưng	Nam	05/08/2007	Phú Yên	TC-HDDL18A	<u>3,5</u>	7,5	
248	Nguyễn Gia	Kiên	Nữ	15/10/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18A	7,5	8,5	
249	Lý Kiều Đăng	Khoa	Nam	02/10/2006	Phú Yên	TC-HDDL18A	5,0	9,0	
250	Nguyễn Đăng	Khôi	Nam	01/11/2008	Khánh Hòa	TC-HDDL18A	5,5	8,5	
251	Huỳnh Thị Hải	My	Nữ	06/12/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18A	7,0	8,5	
252	Bùi Hào	Nam	Nam	15/07/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18A	6,5	8,0	
253	Võ Trương Mai Xuân	Nguyệt	Nữ	07/11/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18A	7,5	8,5	
254	Nguyễn Thị Hải	Nhi	Nữ	06/05/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18A	5,0	7,5	
255	Võ Phạm Quỳnh	Như	Nữ	24/07/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18A	7,5	7,5	
256	Hoàng Ngọc	Thái	Nam	21/08/2005	Phú Thọ	TC-HDDL18A	5,5	8,0	
257	Phạm Thanh	Thiện	Nam	29/05/2008	Khánh Hòa	TC-HDDL18A	5,0	7,5	

Stt	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	ĐIỂM THI TN		Ghi chú
							LT chuyên môn	Thực hành	
258	Huỳnh Thị Minh	Thư	Nữ	11/07/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18A	9,0	8,0	
259	Lương Thị Thu	Trang	Nữ	16/02/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18A	9,0	7,5	
260	Nguyễn Huỳnh Bảo	Trân	Nữ	18/04/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18A	8,0	8,0	
261	Nguyễn Nhật Hải	Triều	Nữ	08/04/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18A	9,5	9,0	
262	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	Nữ	19/10/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18A	7,0	7,5	
263	Nguyễn Hồ Duy	Uyên	Nữ	02/10/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18A	5,0	7,5	
264	Đỗ Thị Tường	Vy	Nữ	31/12/2009	Bình Định	TC-HDDL18A	8,0	8,0	
265	Nguyễn Bảo Minh	Anh	Nữ	03/11/2009	Lâm Đồng	TC-HDDL18B	5,5	7,5	
266	Lê Hoàng Thanh	Hiền	Nữ	07/10/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18B	7,5	5,0	
267	Chu Chí	Khang	Nam	08/10/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18B	5,5	9,0	
268	Huỳnh Bảo	Khang	Nam	07/10/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18B	5,0	8,0	
269	Trần Thị Trà	My	Nữ	07/04/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18B	9,0	5,0	
270	Nguyễn Hoàng Hạ	Nhi	Nữ	14/06/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18B	7,0	6,0	
271	Phạm Yến	Nhi	Nữ	30/03/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18B	7,5	8,0	
272	Bùi Thy Kiều	Oanh	Nữ	24/03/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18B	7,0	5,5	
273	Ngô Quốc	Thịnh	Nam	29/06/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18B	5,0	5,0	
274	Nguyễn Đào Thanh	Thuận	Nữ	08/10/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18B	8,0	5,0	
275	Dương Trần Khánh	Trân	Nữ	28/04/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18B	8,0	9,5	
276	Mai Bảo	Trân	Nữ	30/03/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18B	8,0	6,5	
277	Phan Nguyễn Bảo	Uyên	Nữ	08/10/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18B	8,0	8,0	
278	Nguyễn Hà Bích	Vy	Nữ	09/08/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18B	7,0	5,5	
279	Hồng Hương	Xuân	Nữ	27/11/2009	Khánh Hòa	TC-HDDL18B	6,5	6,5	
280	Phạm Xuân	Khoa	Nam	01/06/2008	Khánh Hòa	TC-KTML17A	9,5		Thi LTCM
281	Ngô Sỹ	Nguyên	Nam	17/04/2007	Khánh Hòa	TC-KTML17A	<u>0,0</u>		Vắng (Thi LTCM)
282	Nguyễn Phi	Dũng	Nam	24/12/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18A	8,5	7,5	
283	Huỳnh Thành	Đạt	Nam	05/01/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18A	9,0	8,5	
284	Nguyễn Phú	Đức	Nam	22/05/2009	Đắk Lắk	TC-KTML18A	9,0	8,0	
285	Nguyễn Lê Thành	Huy	Nam	22/11/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18A	<u>2,0</u>	7,0	
286	Lê Quang	Kiệt	Nam	07/06/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18A	5,0	7,5	
287	Nguyễn Duy	Khánh	Nam	28/09/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18A	<u>4,0</u>	7,0	
288	Trần Hoàng Anh	Khoa	Nam	06/04/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18A	5,0	8,0	
289	Mai Xuân	Sang	Nam	04/09/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18A	6,5	8,0	
290	Trần Minh	Tân	Nam	19/02/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18A	6,0	8,0	

Stt	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	ĐIỂM THI TN		Ghi chú
							LT chuyên môn	Thực hành	
291	Nguyễn Văn	Tú	Nam	07/01/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18A	7,0	8,0	
292	Nguyễn Huỳnh Anh	Tuấn	Nam	26/01/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18A	5,0	7,0	
293	Nguyễn Lê Quốc	Thái	Nam	04/07/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18A	<u>3,0</u>	7,0	
294	Lê Xuân	Trưởng	Nam	16/05/2008	Khánh Hòa	TC-KTML18A	9,5	7,5	
295	Trần Đức	Bình	Nam	27/03/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18B	9,5	7,5	
296	Trần Minh	Duy	Nam	20/10/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18B	7,5	8,0	
297	Nguyễn Thanh	Hòa	Nam	04/03/2005	Khánh Hòa	TC-KTML18B	8,0	7,5	
298	Đoàn Dĩ	Khang	Nam	06/09/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18B	6,5	8,5	
299	Huỳnh Tấn	Khiêm	Nam	06/07/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18B	8,0	7,5	
300	Ngô Tấn Thành	Nam	Nam	30/07/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18B	5,5	7,5	
301	Nguyễn Gia	Quý	Nam	21/02/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18B	9,5	7,5	
302	Trần Mạnh	Tuấn	Nam	11/08/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18B	6,5	8,0	
303	Nguyễn	Tùng	Nam	22/09/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18B	<u>4,0</u>	7,5	
304	Hồ Khương Tuấn	Thanh	Nam	02/12/2008	Khánh Hòa	TC-KTML18B	6,0	8,0	
305	Lưu Đình	Thảo	Nam	27/11/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18B	5,5	7,5	
306	Trần Quốc	Trọng	Nam	09/05/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18B	<u>2,0</u>	7,5	
307	Nguyễn Phi	Trưởng	Nam	04/04/2009	Khánh Hòa	TC-KTML18B	9,5	7,5	
308	Lương Cao Quốc	Việt	Nam	31/12/2008	Khánh Hòa	TC-KTML18B	8,5	8,0	
309	Đỗ Nhật Tuệ	Anh	Nữ	19/12/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	9,5	7,5	
310	Nguyễn Trần Tuấn	Anh	Nam	23/08/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	9,0	7,5	
311	Phạm Khánh	Bình	Nữ	09/02/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	5,0	6,5	
312	Huỳnh Ngọc Minh	Châu	Nữ	09/12/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	6,5	7,5	
313	Nguyễn Châu Trang	Đài	Nữ	11/05/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	7,0	7,0	
314	Phan Thị Thu	Hà	Nữ	25/01/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	9,5	7,0	
315	Nguyễn Thị Thu	Hằng	Nữ	11/11/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	7,0	6,5	
316	Võ Minh	Hoàng	Nam	09/05/2008	Khánh Hòa	TC-NVNH18	8,5	7,5	
317	Nguyễn Thanh	Lâm	Nam	20/10/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	8,0	8,5	
318	Nguyễn Hoài Khánh	Ly	Nữ	06/04/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	8,5	8,5	
319	Nguyễn Phạm Khánh	Ngân	Nữ	22/02/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	8,0	8,0	
320	Lê Như	Nguyên	Nam	05/01/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	6,0	8,5	
321	Trần Vinh	Nhân	Nam	15/04/2009	TP Hồ Chí Minh	TC-NVNH18	7,0	8,0	
322	Hoàng Thị Yến	Nhi	Nữ	09/04/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	7,5	8,0	
323	Nguyễn Hồng	Phú	Nam	29/09/1997	Khánh Hòa	TC-NVNH18	7,0	7,5	

Stt	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	ĐIỂM THI TN		Ghi chú
							LT chuyên môn	Thực hành	
324	Nguyễn Bảo Nguyên	Phương	Nam	26/11/2008	Khánh Hòa	TC-NVNH18	7,5	8,0	
325	Võ Anh	Tuấn	Nam	16/12/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	8,0	8,0	
326	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	29/05/2006	Khánh Hòa	TC-NVNH18	8,5	8,0	
327	Hoàng Nguyễn Anh	Thư	Nữ	15/01/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	9,0	7,5	
328	Hồ Nguyễn Thảo	Trang	Nữ	21/06/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	9,0	7,5	
329	Nguyễn Thị Bích	Trâm	Nữ	05/04/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	9,0	7,5	
330	Từ Đỗ Khánh	Uyên	Nữ	16/11/2009	Khánh Hòa	TC-NVNH18	9,0	7,5	
331	Lê Thị Tường	An	Nữ	09/11/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	4,0	9,0	
332	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	05/01/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	7,5	9,0	
333	Đỗ Thị Ngọc	Ánh	Nữ	01/08/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	9,5	9,0	
334	Thái Hoàng Minh	Châu	Nữ	06/04/2009	Phú Yên	TC-QTKS18A	8,0	9,0	
335	Lê Nhật Mỹ	Duyên	Nữ	25/10/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	9,0	8,5	
336	Trần Ngọc Bảo	Hân	Nữ	27/05/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	10,0	8,5	
337	Nguyễn Lê Kiều	Hoa	Nam	13/11/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	5,5	9,0	
338	Nguyễn Thị Kiều	Linh	Nữ	15/10/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	9,5	9,5	
339	Nguyễn Hoàng	Nam	Nam	23/11/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	8,0	9,5	
340	Nguyễn Thanh	Ngân	Nữ	13/07/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	7,5	9,0	
341	Trịnh Lê Như	Ngọc	Nữ	20/09/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	6,0	8,5	
342	Trương Thái Xuân	Nhi	Nữ	17/07/2008	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	7,0	9,5	
343	Đồng Phúc	Son	Nam	07/03/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	6,5	8,0	
344	Trần Ngọc Bảo	Thi	Nữ	18/08/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	7,0	9,0	
345	Vũ Trần Thu	Trang	Nữ	20/05/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	9,5	9,5	
346	Nguyễn Bảo	Trân	Nữ	05/07/2008	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	9,5	8,5	
347	Nguyễn Thị Huyền	Trân	Nữ	25/11/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	9,5	9,0	
348	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	Nữ	26/12/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	9,5	9,0	
349	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	Nữ	17/04/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	9,5	9,5	
350	Đỗ Ngọc	Uyên	Nữ	27/05/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18A	9,5	9,5	
351	Nguyễn Hoài Kim	Anh	Nữ	29/03/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	7,0	8,0	
352	Trịnh Quỳnh	Anh	Nữ	06/09/2009	Hà Nam	TC-QTKS18B	9,5	9,0	
353	Lã Quốc	Cường	Nam	21/04/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	7,0	8,0	
354	Đỗ Hoàng Bảo	Chi	Nữ	04/11/2008	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	8,0	7,0	
355	Trần Mỹ	Chi	Nữ	12/11/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	9,5	9,0	
356	Đặng Thị Hồng	Hạnh	Nữ	10/01/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	9,5	8,0	

Stt	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	ĐIỂM THI TN		Ghi chú
							LT chuyên môn	Thực hành	
357	Lê Trần Thanh	Hân	Nữ	21/12/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	8,5	7,5	
358	Phan Ngọc Bảo	Hân	Nữ	08/03/2007	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	9,5	8,0	
359	Huỳnh Ngọc	Hên	Nam	27/07/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	2,0	7,0	
360	Nguyễn Thị Hồng	Huệ	Nữ	02/08/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	5,0	8,5	
361	Nguyễn Đăng	Khôi	Nam	30/08/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	7,5	7,5	
362	Cao Lưu Trà	My	Nữ	12/03/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	6,5	9,0	
363	Nguyễn Thị Kim	Nghi	Nữ	14/09/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	8,0	8,0	
364	Đào Quỳnh	Như	Nữ	05/12/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	9,5	8,5	
365	Chế Ngọc	Quý	Nam	23/09/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	8,0	7,5	
366	Nguyễn Ngọc Thanh	Tâm	Nữ	20/02/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	7,5	8,0	
367	Nguyễn Ngọc Anh	Thy	Nữ	25/03/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	9,0	8,5	
368	Phan Hạ	Trang	Nữ	08/03/2009	Quảng Ninh	TC-QTKS18B	9,5	8,5	
369	Phạm Thị Thùy	Trâm	Nữ	27/07/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	9,0	8,0	
370	Nguyễn Quốc	Trung	Nam	29/03/2009	Khánh Hòa	TC-QTKS18B	8,5	8,5	

(Danh sách này có 370 HS)

Phòng QTCL-HSSV

Khánh Hòa, ngày tháng 9 năm 2026
NGƯỜI LẬP

Hồ Thị Châu

Trịnh Thị Hải Yến

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Lực